

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2019/HS-ST

Ngày: 26/08 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu.
- Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Ngọc Tạo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 08 năm 2019 tại Trụ Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tiến hành mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/HSST ngày 26/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/QĐXX-HS ngày 12/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Q; Gia đình có 02 chị em, Nguyễn Văn S là con thứ 02; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/6/2019, chuyển tạm giam ngày 07/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Đinh Mạnh C, sinh năm 1984; Nguyễn Văn T, sinh năm 1973. Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là người nghiện ma túy: Khoảng 17 giờ ngày 04/6/2019, S đi nhờ xe máy của người không quen biết đến xã P, huyện N để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực xã P, huyện N thì S xuống xe đi bộ đến công C thuộc địa phận thôn C, xã P, huyện N gặp một người nam giới (S không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhìn giống người nghiện đang đứng tại đó và nói “*Anh có hàng không bán cho em bốn trăm*” - Ý S hỏi mua Heroine với số tiền 400.000 đồng. Người nam giới trả lời “*Có, đưa tiền đây*” thì S lấy 400.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa cho S 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Nguyễn Văn S mở ra kiểm tra thấy đúng là Heroine nên gói lại và cầm ở tay phải rồi đi bộ ra đường quốc lộ 12B còn người nam giới cũng đi luôn. Khi Nguyễn Văn S đang đi bộ trên đường Quốc lộ 12B đã gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã P đang làm nhiệm vụ tuần tra. Do sợ bị phát hiện nên Nguyễn Văn S đã ném gói Heroine đang cầm trên tay phải xuống mặt đường đã bị tổ công tác phát hiện lập biên bản thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. S khai nhận đó là gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không thu giữ thêm đồ vật, tài sản gì khác.

Cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn S có trọng lượng 0,17gam ký hiệu M để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 179/KLGD-PC09-MT ngày 06/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1767 (Không phải một nghìn bảy trăm sáu mươi bảy)gam là ma túy, loại Heroine* .

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,1177 (Không phải một nghìn một trăm bảy mươi bảy) gam Heroine còn lại và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 179/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKSNQ-HS ngày 25 /7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử.

- Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 04/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, bên trong là vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 179/KLGD-PC09-MT bên trong có 0,1177 (không phải một nghìn một trăm bảy mươi bảy) gam Heroine và toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S và người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định để có ma túy sử dụng, bị cáo đã đi mua ma túy về sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Lời khai của bị cáo; biên bản bản người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng và vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án; với bản kết luận giám định số 179/ KLGD-PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận : “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1767 (Không phải một nghìn bảy*

trăm sáu mươi bảy gam là ma túy, loại Heroine” (là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Văn S là người nghiện ma túy; khoảng 17 giờ ngày 04/6/2019, tại công C thuộc đại phận thôn C, xã P, huyện N, S đã gặp nam giới (S không biết tên, tuổi, địa chỉ) S đã dùng 400.000 đồng để mua 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng của người này. Sau khi kiểm tra thấy đúng là Heroine nên S gói lại và cầm ở tay phải rồi đi bộ ra Quốc lộ 12B. Khi Nguyễn Văn S đang đi bộ trên Quốc lộ 12B đã gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã P đang làm nhiệm vụ tuần tra. Do sợ bị phát hiện nên Nguyễn Văn S đã ném gói Heroine đang cầm trên tay phải xuống mặt đường đã bị tổ công tác phát hiện lập biên bản thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. S khai nhận đó là gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân .

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế và là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác gây mất trật tự xã hội và ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhân dân. Nhưng để thỏa mãn ham muốn của bản thân bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật để mua ma túy về sử dụng. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Từ những quy định của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử, xác định đã có đủ cơ sở pháp lý, khẳng định: Hành vi, tội danh và các khoản, điều luật áp dụng tại bản Cáo trạng, bản luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử kết luận hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn S thực hiện đã phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* thuộc trường hợp quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra để góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn S không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1; Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được giảm một phần về hình phạt.

Cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương ứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn S ăn vì hành vi tàng trữ Heroine của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích vụ lợi.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, bên trong là vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 179/KLGD-PC09-MT bên trong có 0,1177 (không phẩy một nghìn một trăm bảy mươi bảy) gam Heroine và toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Các vấn đề khác: Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới đã bán Heroine cho Nguyễn Văn S nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 04/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, bên trong là vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 179/KLGD-PC09-MT bên trong có 0,1177 (không phẩy một nghìn một trăm bảy mươi bảy) gam Heroine và toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu. Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 08/08/2019.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB.
- Công an huyện N.
- VKSND huyện N.
- THADS huyện N.
- Thi hành án hình sự.
- Bị cáo.
- UBND xã S.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa
(đã ký)

Hà Minh Lực